

Bản án số: 234/2020/HS-ST

Ngày: 14-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoài Nam

Bà Nguyễn Thị Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Mai- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lương Anh Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 243/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quang V, sinh ngày 14 tháng 9 năm 1996 tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 2A, khu 1, phường A, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q (tên gọi khác: Nguyễn Tiến Q), sinh năm 1959 và bà Đào Thị N, sinh năm 1959; có vợ là Nguyễn Khánh H, sinh năm 1999, có 01 con; Tiền án: Ngày 20/02/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 30 tháng tù về tội “cướp giật tài sản”, ngày 26/5/2017 thi hành xong phần dân sự của bản án, ngày 09/12/2018 chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương; Tiền sự: không; Bị bắt khẩn cấp ngày 01/6/2020, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh.

* *Bị hại:* Chị Lê Thị T, sinh năm 1975; nơi cư trú: Tổ 11, khu 1B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh- có đơn xin xử án vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

+ Ông Phạm Xuân C, sinh năm 1965; nơi cư trú: Tổ 42, khu 4, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

+ Anh Phạm Văn B, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ 10, khu 4, phường D, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

+ Anh Bùi Việt Dũng, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 34, khu 3, phường A, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

+ Anh Thân Văn Hà, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ 19, khu 3, phường K, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

(Người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 01/6/2020, Nguyễn Quang V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision (xe mới mua, chưa có biển kiểm soát) chở bố là ông Nguyễn Văn Q đến Chi cục Thuế thành phố Hạ Long làm thủ tục nộp thuế đăng ký xe mô tô. Trong khi chờ ông Q vào làm thủ tục, V ngồi uống nước ở quán nước chè của chị Lê Thị T gần cổng Chi cục Thuế thì phát hiện 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda Lead BKS 14B1-446.41 cách quán nước của chị T khoảng 20m, chìa khóa điện vẫn cắm ở xe. Quan sát xung quanh không có ai để ý, V đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. V đi đến và ngồi lên yên xe, dùng tay vặn mở khóa điện, ấn nút khởi động nổ máy rồi điều khiển chiếc xe này đến Trường Đại học H, cơ sở 2 tại tổ 8B, khu 2B, phường Hồng Hải, thành phố H gửi xe. Sau khi lấy vé xe, V đi bộ ra ngoài cổng trường thì gặp anh Bùi Việt Dũng (là thầy giáo cũ) đi ô tô đến. V đi nhờ anh Dũng về quán nước của chị T để lấy xe máy V để đây từ trước. Khi thấy V quay lại thì chị T hỏi: Sao mày lấy xe của cô? V trả lời: Cháu không lấy. Rồi V lấy xe Honda Vision đi vào Chi cục Thuế giao xe cho ông Q, sau đó ra ngoài đón xe ôm đi về nhà. Khoảng 10 giờ cùng ngày, V cởi áo trắng khoác bên ngoài ra, mặc áo phông đen rồi nhờ bạn là anh Thân Văn H chở đến cổng trường Đại học Hạ Long cơ sở 2 để V lấy xe mô tô. Khi đến nơi, anh H dừng xe ở ngoài cổng trường còn V đi vào trong, đưa vé, lấy xe thì bị ông Phạm Xuân C là bảo vệ của trường giữ lại. Do sợ bị bắt nên V bỏ chạy ra cổng trường rồi bảo anh H chở V về nhà. Quá trình đi và về, V không nói cho anh H biết việc V đến trường lấy tài sản do V trộm cắp mà có.

Chị Lê Thị T có lời khai: Sáng 01/6/2020, chị dựng xe máy của chị dưới gốc cây, gần chỗ chị bán nước chè (chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa). Trong lúc chị đi bán nước thì anh B (khách quen của chị) hỏi chị có cho ai mượn xe không, chị trả lời không thì anh B nói xe của chị có người lấy mất rồi. Lúc này chị quan sát thấy một thanh niên mặc áo trắng, quần sooc lửng màu đen (lúc trước có ngồi ở quán chị) đang điều khiển xe mô tô của chị đi về phía Hồ Cô Tiên. Chị định đuổi theo nhưng không kịp. Khoảng 10 phút sau chị thấy nam thanh niên này đi cùng với anh Dũng (cũng là khách quen của chị) quay lại quán chị. Nam thanh niên này lấy 01 xe mô tô định phóng đi, chị giữ người này lại và hỏi: mày lấy xe của cô đúng không? thì anh ta phóng xe đi mất. Lúc này anh Dũng nói anh vừa đưa nam thanh niên này từ khu vực trường Đại học Hạ Long cơ sở 2 đến quán chị. Đây là học sinh cũ của anh tên là Nguyễn Quang V, sinh năm 1996, nH ở tổ 2A, khu 1, phường A, thành phố H, có bố tên là Q, mẹ tên là N. Sau khi biết thông tin, chị đã chủ động đến khu vực trường Đại học H tìm xe thì thấy xe mô tô của mình đang để trong bãi gửi xe của trường nên đã báo bảo vệ nhà trường và trình báo Công an. Nay chị đã nhận lại xe nên không yêu cầu bồi thường gì, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 101/KLGĐ ngày 03/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố H kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn xanh nâu, BKS 14B1-466.41 có trị giá 24.375.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 209/CT-VKSHL ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Viện

kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Nguyễn Quang V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với V.

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu trắng và 01 quần lửng màu đen.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo V khai nhận về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo V không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo V về việc sáng ngày 01/6/2020 V đã lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS 14B1-466.41 của chị T đem đi gửi tại trường đại học H cơ sở 2, sau đó quay lại lấy thì bị bảo vệ nhà trường giữ lại là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại chị T, người làm chứng anh B, anh D, ông C, anh H về thời gian, địa điểm, diễn biến sự việc xảy ra, phù hợp với bản ảnh trích xuất từ camera của trường đại học H cơ sở 2.

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ tài liệu đã được cơ quan điều tra xác minh, thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo của chị T, Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ninh, Kết luận định giá tài sản..., thấy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 01/6/2020, tại khu vực thuộc tổ 2, khu 2A, phường Hồng Hải, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, lợi dụng việc sơ hở trong quản lý tài sản của chị Lê Thị T, Nguyễn Quang V đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 14B1-446.41, trị giá 24.375.000 đồng của chị T.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Quang V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh tại địa phương. Bản thân bị cáo đã bị Tòa án xét xử về tội Cướp giật tài sản, chưa

được xóa án tích, vì vậy phạm tội lần này thuộc trường hợp “tái phạm” nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt; ông nội của bị cáo là thương binh, là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương. Vì vậy áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố H về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 14B1-446.41 cho chị Lê Thị T, nay chị T không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng: Chiếc xe đã được thu hồi trả lại chị T nên không đề cập giải quyết; Quá trình điều tra đã thu giữ 01 áo sơ mi dài tay màu trắng và 01 quần lửng màu đen của bị cáo. Đây là bộ quần áo bị cáo đã mặc khi thực hiện Hnh vi chiếm đoạt chiếc xe máy của chị T, phù hợp với đặc điểm nhận dạng của bị cáo, nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 đĩa DVD lưu trữ hình ảnh thu từ camera tại cổng trường đại học H ngày 01/6/2020, đã được niêm phong theo biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (bút lục số 136), nay tiếp tục lưu giữ kèm hồ sơ vụ án.

[8] Các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với Thân Văn H có hành vi chở V đến trường đại học H cơ sở 2 để V lấy xe mô tô BKS 14B1-446.41 nhưng không biết là xe do V phạm tội mà có nên không cấu thành tội phạm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang V 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị bắt 01/6/2020.

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo dài tay màu trắng, 01 (một) quần lửng màu đen, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 239/BB-THA ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Quang V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Quang

V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại chị Lê Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP H;
- Cơ quan điều tra CA TP Hạ Long;
- Cơ quan THAHS công an TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Bạch Bích